TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **12**/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 13/3/2018
V/v TC Ly hôn và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trịnh Lệ Thúy**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Thiều Hoàng Mới**

2. Bà **Lưu Thị Tám**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Linh Đa** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Ông **Lâm Thanh Dũng** – Kiểm sát viên

Ngày 13/3/2018 tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 04/01/2018 về việc "Tranh chấp Ly hôn và nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/02/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2018/ QĐST-HNGĐ, ngày 27/02/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị Thúy H**, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn, qua xem xét lời khai và yêu cầu của các đương sự, qua xét hỏi trước tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/01/2018, trong quá trình giải quyết vụ án bà Hồ Thị Thúy H trình bày: Vào năm 2004, bà H và ông P cưới nhau trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn K, cấp ngày 21/01/2008. Quá trình chung sống ông bà có 02 con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/01/2007 và Nguyễn Trung H1, sinh

ngày 21/12/2009, hiện đang sống với bà H. Do ông P không lo làm ăn phụ giúp bà H nuôi con mà chỉ ăn nhậu say sưa, về nhà chưởi mắn vợ con, nhiều lần còn hành hung bà H, cầm dao hâm giết bà H, làm cho bà H phải sống trong cảnh hồi hộp, lo sợ. Nhận thấy vợ chồng sống không hạnh phúc hôn nhân không thể tồn tại được, nay bà H yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Về hôn nhân: Bà H yêu cầu được ly hôn với ông P.

- Về con chung: Bà H yêu cầu nuôi con chung là Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Trung H1 cho đến tuổi trưởng thành, yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi hai con với mức mỗi đứa 1.000.000 đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vào ngày 27/02/2018 bà Hồ Thị Thúy H có đơn yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện có nội dung: Do ông P không có thu nhập ổn định, nên bà H yêu cầu Tòa án cho bà rút lại phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Bà H không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh P trình bày: (Từ khi Tòa án thụ lý giải quyết cho đến nay, ông P không tham gia tố tụng nên Tòa án không thể thu thập được lời khai và yêu cầu của ông P).

Tại phiên tòa, bà H khai bà và ông P đã sống ly thân trước khi bà có đơn khởi kiện (vào tháng 12/2017). Nay bà H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là yêu cầu ly hôn và nuôi con chung với ông P, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy bị đơn ông Nguyễn Thanh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Tại phiên tòa, nguyên đơn không có yêu cầu hoãn phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt ông Nguyễn Thanh P.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Thúy H và ông Nguyễn Thanh P chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên được pháp luật công nhận hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, bà H nhận thấy cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, ông bà đã ly thân từ tháng 12/2017 cho đến nay. Đối với ông P, từ khi Tòa án thụ lý đến nay, ông P không tham gia tố tụng, nên Tòa án không thu thập được lời khai và yêu cầu của ông P. Việc ông P không tham gia tố tụng đã thể hiện ông không có ý chí muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân với bà H. Hội đồng xét xử thấy rằng, quan hệ hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tự nguyện của hai bên, bà H và ông P sống ly thân hơn 03 tháng nay, đã thể hiện ông bà không có ý chí muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân, từ đó cho thấy cuộc sống chung

không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.

[2.2] Về con chung: Bà H và ông P có 02 con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/01/2007 và Nguyễn Trung H1, sinh ngày 21/12/2009, hiện đang sống với bà H. Bà H có yêu cầu được nuôi 02 con chung. Qua ý kiến của Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Trung H1 đều có yêu cầu và nguyện vọng được sống với mẹ, nếu cha mẹ ly hôn. Còn ông P không tham gia tố tụng, nên Tòa án không thu thập được yêu cầu về con chung. Từ đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao con chung của ông P và bà H tên Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Trung H1 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Theo đơn khởi kiện thì bà Hồ Thị Thúy H yêu cầu ông Nguyễn Thanh P cấp dưỡng nuôi con chung với mức mỗi đứa 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Đến ngày 27/02/2018 bà H có đơn yêu cầu rút một phần đơn khởi kiện là không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi 02 con với mức mỗi đứa 1.000.000 đồng/ tháng, đến khi con đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử thấy rằng, việc bà H rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc hoặc đe dọa, từ đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà H. Đình chỉ đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông P của bà H.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết, ông P không thể hiện yêu cầu về tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng, theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, việc xác định đương sự và quan hệ pháp luật đang tranh chấp là chính xác, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đúng thành phần, các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện và yêu cầu rút một phần đơn khởi kiện của bà Hồ Thị Thúy H tại phiên tòa. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; Điều 147; khoản 3 Điều 228; các Điều 244, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

TUYÊN XỬ:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Thúy H, tuyên bố bà Hồ Thị Thúy H và ông Nguyễn Thanh P được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung của bà Hồ Thị Thúy H và ông Nguyễn Thanh P tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/01/2007 và Nguyễn Trung H1, sinh ngày 21/12/2009 cho bà Hồ Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Thanh P được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Thúy H về việc yêu cầu ông Nguyễn Thanh P cấp dưỡng nuôi hai con chung. Đình chỉ đối với yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi hai con với mức mỗi đứa 1.000.000 đồng/ tháng, đến khi con đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu ông Nguyễn Thanh P cấp dưỡng nuôi hai con chung của bà Hồ Thị Thúy H.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng, bà Hồ Thị Thúy H phải chịu là 300.000 đồng, được khấu trừ vào Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009487 ngày 02/01/2018 do Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng đã thu (bà H đã nộp xong án phí).

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật, để Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND- THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- UBND TT. K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Lệ Thúy